

BỘ TÀI CHÍNH-BAN TỔ
CHỨC - CÁN BỘ CHÍNH
PHỦ-UỶ BAN VẬT GIÁ
NHÀ NƯỚC
Số: 37-TTLB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 1992

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

**Thông tư liên Bộ Tài chính, Ủy ban Vật giá Nhà nước và Ban Tổ chức - Cán bộ
của Chính phủ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu bộ máy và biên chế
sở tài chính - vật giá**

Hội đồng Bộ trưởng đã có Nghị quyết số 109/HĐBT ngày 12/4/1991 về sắp xếp tổ chức, biên chế hành chính-sự nghiệp, Quyết định số 137/HĐBT ngày 27/4/1992 về quản lý giá và Quyết định số 168/HĐBT ngày 10/5/1992 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 186/HĐBT ngày 27/11/1989 về phân cấp quản lý Ngân sách cho Địa phương. Để giúp Ủy ban Nhân dân các Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi chung là Ủy ban Nhân dân Tỉnh) có căn cứ sắp xếp lại tổ chức, biên chế của Sở Tài chính - Vật giá phù hợp với sự thay đổi về cơ chế quản lý Tài chính, giá theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Bộ trưởng; Liên Bộ Tài chính , Ủy ban Vật giá Nhà nước và Ban Tổ chức - Cán bộ của Chính phủ hướng dẫn một số điểm chủ yếu về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu bộ máy và biên chế của Sở Tài chính - Vật giá như sau :

I- NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA SỞ TÀI CHÍNH - VẬT GIÁ

Sở Tài chính - Vật giá là bộ máy thuộc hệ thống hành chính Nhà nước ở Địa phương, chịu sự quản lý chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài chính và Ủy ban Vật giá Nhà nước; đồng thời là cơ quan chuyên môn của Ủy ban Nhân dân Tỉnh, giúp Ủy ban Nhân dân Tỉnh tổ chức thực hiện Luật pháp, chính sách, chế độ Tài chính, kế toán, giá cả của Nhà nước ban hành, đảm bảo sự thực hiện thống nhất trong cả nước.

Sở Tài chính - Vật giá có những nhiệm vụ chủ yếu sau :

1/ Tổ chức triển khai thực hiện Luật pháp, chính sách, chế độ Tài chính , kế toán, giá cả của Nhà nước và Bộ cũng như Ủy ban Vật giá Nhà nước đã ban hành, đảm bảo sự thực hiện thống nhất trên địa bàn.

2/ Soạn thảo văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban Nhân dân Huyện, Thị (và các tổ chức tương đương) lập dự toán Ngân sách và tổng hợp, xây dựng thành dự toán Ngân sách Tỉnh hàng năm để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3/ Tổ chức phân phối vốn, kinh phí cho các đơn vị theo kế hoạch Ngân sách đã được phê duyệt.

4/ Quản lý vốn và tài sản của Nhà nước giao cho các tổ chức kinh tế của Nhà nước và các đơn vị hành chính - sự nghiệp thuộc Địa phương quản lý (bao gồm vốn cấp từ Ngân sách, vốn vay nước ngoài, vốn viện trợ Quốc tế v. v . .).

5/ Quản lý việc sử dụng ngoại tệ, quỹ dự trữ Tài chính thuộc Ngân sách Tỉnh theo quy định chung của Nhà nước .

6/ Quản lý các nguồn kinh phí uỷ quyền của các cơ quan Trung ương cấp phát qua Sở Tài chính - Vật giá .

7/ Chỉ trì nghiên cứu, đề xuất với UBND Tỉnh và tổ chức thực hiện các chủ trương, biện pháp bình ổn giá cả thị trường trên địa bàn trong từng thời gian; nghiên cứu, đề xuất phương án giá đối với những hàng hoá, sản phẩm thuộc Địa phương quản lý trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quyết định và theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện.

8/ Tổ chức quản lý giá do Nhà nước quy định, đảm bảo sự thực hiện thống nhất trên địa bàn Tỉnh.

9/ Hướng dẫn lập quyết toán hàng năm, hàng quý cho các đơn vị hành chính-sự nghiệp và các tổ chức kinh tế của Nhà nước thuộc Địa phương quản lý và tổ chức duyệt quyết toán cho các đơn vị này.

10/ Lập tổng quyết toán Ngân sách Tỉnh hàng năm để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt

11/ Hướng dẫn việc xây dựng và quản lý Ngân sách Xã.